

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hậu Nghĩa, ngày 17 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 889/2024/TLST – DS ngày 31 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q. Địa chỉ trụ sở chính: B L, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội (Địa chỉ mới: 25 L, phường H, Thành phố Hà Nội). Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Thanh H – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền:

1/ Ông Mạc Phong V. (Văn bản ủy quyền số 404C/2024/UQ-BĐH.NCB/QĐ-NHKL ngày 10/01/2025)

2/ Trần Trường G.

3/ Bà Đặng Thi Cẩm N.

Cùng địa chỉ: 1 H, Phường F, thành phố T, tỉnh Long An. (Địa chỉ mới: 135-137 H, phường L, tỉnh Tây Ninh).

Bị đơn:

1/ Thi Bảo T2, sinh năm 1988.

2/ Trần Thị Bích T, sinh năm 1995.

Cùng địa chỉ: A Khu V, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Long An (Địa chỉ mới: 166B Khu vực 2, xã Đ, tỉnh Tây Ninh)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1989;

2/ Phạm Thị Kim C, sinh năm 1962;

3/ Trần Thị Kim T1, sinh năm 1990;

4/ Trần Văn L, sinh năm 1958.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An. (Địa chỉ mới: Ấp A, xã M, tỉnh Tây Ninh)

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Thi Bảo T2, bà Trần Thị Bích T có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Q1 tiền tính đến ngày **08/07/2025** là: **4.484.635.261** đồng (Bằng chữ: Bốn tỷ, bốn trăm tám mươi bốn triệu, sáu trăm ba mươi lăm nghìn, hai trăm sáu mươi một đồng), trong đó: Nợ gốc: 2.971.495.562 đồng, Nợ lãi: 1.513.139.699 đồng (trong đó lãi trong hạn là 21.515.136 đồng, lãi quá hạn là 1.486.142.624 đồng, L1 chậm trả là 5.481.939 đồng)

Phương thức và thời gian trả cụ thể như sau: Trả một lần vào ngày 08/8/2025.

Buộc ông Thi Bảo T2 và bà Trần Thị Bích T tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q1 tiền lãi phát sinh từ ngày 09/07/2025 cho đến khi trả hết nợ theo lãi suất được các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng cho vay số 929/21/HĐCV-9378 ngày 21/12/2021, cùng các Khế ước nhận nợ đã ký số 01/KUNN/929/21/HĐCV-9378 ngày 21/12/2021.

Trường hợp ông Thi Bảo T2 và bà Trần Thị Bích T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên, Ngân hàng TMCP Q được yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Q. Thông tin Tài sản như sau: Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 475061, số vào sổ cấp GCN: CS 07604 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L cấp ngày 20/08/2019, cập nhật thay đổi chủ sử dụng cho ông T3 Bảo Trung ngày 19/10/2020

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Thi Bảo T2 và bà Trần Thị Bích T vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Q.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.000.000 đồng, ông T2 bà T tự nguyện chịu toàn bộ, Ngân hàng TMCP Q đã nộp tạm ứng và chi xong. Ông T2, bà T có nghĩa vụ hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Q1 tiền 2.000.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông T2, bà T tự nguyện chịu 56.242.318 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ngân hàng TMCP Q1 tiền tạm ứng án phí đã nộp là 55.180.000 đồng theo biên lai thu số 0006362 ngày 31/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (Nay là: Phòng thi hành án dân sự Khu vực 3, tỉnh Tây Ninh).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, tỉnh Tây Ninh;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng THADS Khu vực 3, tỉnh Tây Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Sơn